

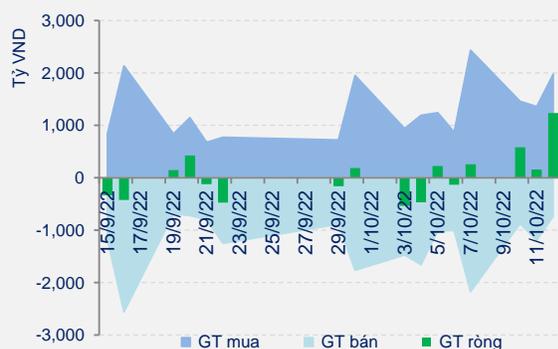
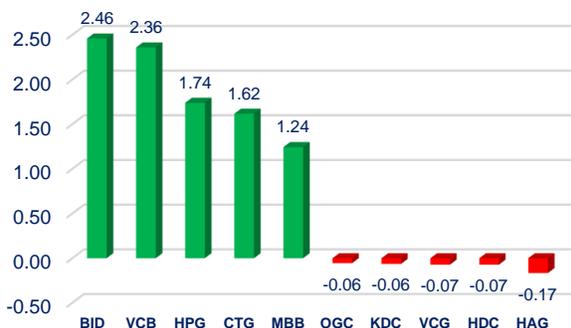
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/10/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,034.81	223.43
% Thay đổi	↑ 2.84%	↑ 2.13%
KLGD (CP)	586,767,675	54,234,756
GTGD (tỷ đồng)	11,470.63	881.95
Tổng cung (CP)	1,485,746,374	70,528,600
Tổng cầu (CP)	1,604,439,734	70,950,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	30,270,020	122,182
KL mua (CP)	80,949,112	1,795,533
GT mua (tỷ đồng)	1,970.89	70.62
GT bán (tỷ đồng)	734.80	1.80
GT ròng (tỷ đồng)	1,236.10	68.82

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tâm lý nhà đầu tư đã có sự bình ổn hơn trong phiên hôm nay và lực cầu đã xuất hiện trở lại giúp cho thị trường hồi phục được phần lớn mức điểm bị mất đi trong phiên trước đó.

Kết phiên, VN-Index tăng 28,61 điểm (+2,84%) lên 1.034,81 điểm, HNX-Index tăng 4,65 điểm (+2,13%) lên 223,43 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay suy giảm so với phiên giảm trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất.

Khối ngoại có phiên mua ròng thứ 4 liên tiếp trên sàn HOSE với tổng giá trị ròng đạt khoảng 2.200 tỷ đồng, riêng phiên hôm nay đạt 1.227,5 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 131,6 tỷ đồng. Tiếp theo là KBC và DGC với lần lượt 128,4 tỷ đồng và 110,9 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, TPB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 14,6 tỷ đồng.

Trái ngược với phiên hôm qua, cổ phiếu ngân hàng có sự quay trở lại trong phiên hôm nay để gánh vác thị trường. Nhiều cổ phiếu đã kết phiên trong sắc tím như STB (+6,9%), MBB (+6,9%), SHB (+6,9%), CTG (+6,8%), LPB (+7%), ACB (+6,9%), MSB (+6,8%), BID (+6,8%); các mã ngân hàng còn lại đều kết phiên với mức tăng mạnh.

Các cổ phiếu ngành chứng khoán cũng có sự quay trở lại theo xu hướng của thị trường chung với VCI (+6,9%) tăng trần, còn lại đều tăng mạnh như VND (+2,2%), SSI (+6,5%), SHS (+6,4%), HCM (+3,5%), ORS (+4,2%)...

Các cổ phiếu ngành thép mang về niềm vui cho các cổ đông nắm giữ trong phiên hôm nay. Sau hàng loạt các phiên giảm mạnh trước đó, nhóm này đã tăng mạnh trong phiên hôm nay với HPG (+6,9%), HSG (+6,7%), NKG (+6,5%), VGS (+7,5%), SMC (+6,7%), TLH (+7%)...

Những nhóm cổ phiếu khác đều ghi nhận mức hồi phục trong phiên hôm nay, có thể kể đến như bán lẻ, bảo hiểm, xây dựng, công nghệ thông tin, tiện ích, bất động sản, thực phẩm đồ uống...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 10/2022 mặc dù tăng mạnh nhưng vẫn đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh lệch -9,83 điểm. Điều này cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể điều chỉnh trở lại.

Tóm lại, tâm lý nhà đầu tư đã được thoải mái hơn sau phiên hồi phục khá tốt hôm nay, nhưng những khó khăn của thị trường vẫn còn ở phía trước và áp lực cung sẽ gia tăng ở những vùng giá cao hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/10/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Sau phiên giảm mạnh hôm qua, thị trường đã có sự hồi phục tốt trong phiên hôm nay để lấy lại phần lớn số điểm đã mất trong phiên trước đó. Tuy vậy, nhưng thanh khoản trong phiên hôm nay lại suy giảm so với phiên trước đó, mặc dù vẫn cao hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Điều này cho thấy tuy lực cầu bắt đáy đã xuất hiện nhưng nhà đầu tư vẫn có sự e dè và thận trọng nhất định.

Với phiên hồi phục mạnh hôm nay, thì chỉ số VN-INDEX vẫn còn nằm dưới khá xa so với ngưỡng 1.120 điểm tương ứng với cạnh dưới của kênh giá sideways down trước đó mà chỉ số này đã đánh mất trong phiên 3/10. Do đó, VN-INDEX vẫn đối diện khả năng tiếp tục giảm trong thời gian tới với mục tiêu quanh ngưỡng 950 điểm nếu đo chuẩn theo kênh giá sideways down kể trên.

Nếu xét trên các khía cạnh khác thì chỉ báo động lượng RSI (14) vẫn đang trong trạng thái quá bán phiên thứ mười ba liên tiếp, chỉ thấp hơn mức kỷ lục vào năm 2020 khi dịch Covid-19 xuất hiện tại Việt Nam là mười tám phiên liên tiếp. Bên cạnh đó, RSI (14) cũng đang phân kỳ dương với chỉ số VN-INDEX. Do vậy có thể kỳ vọng lực cầu bắt đáy sẽ xuất hiện trong các phiên tiếp theo giúp thị trường tiếp tục hồi phục kỹ thuật để hướng đến ngưỡng tâm lý quanh 1.050 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX phục hồi trở lại sau áp lực bán tháo, giải chấp mạnh phiên trước. Kết phiên VN-INDEX tăng 2,84% lên mức 1.034,81 điểm, phục hồi trở lại trên vùng giá đỉnh năm 2019 tương ứng 1.000-1.030 điểm. Khối lượng giao dịch VN-INDEX giảm -8,26%, khối lượng giao dịch VN30 giảm -24,87% so với phiên trước cho thấy mức độ phục hồi không đồng đều, kém ở nhiều mã. Như vậy, thị trường VN-INDEX đang tạm cân bằng ở vùng hỗ trợ 1.000-1.030 điểm sau áp lực bán mạnh liên tiếp từ vùng đỉnh 1.280-1.295 điểm kể từ khi chu kỳ thanh toán T+2 áp dụng. Hiện tại xu hướng thua lỗ liên tiếp với các vị thế giá trung bình T+2 đang dần cải thiện khi VN-INDEX đóng cửa trên vùng giá thấp nhất của 02-03 phiên trước. Nhiều cổ phiếu nếu xét vị thế mua T2 trong những ngày 07,10/10/2022 bắt đầu có khả năng sinh lợi.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX đang bắt đầu phục hồi sau giai đoạn suy giảm mạnh đến từ nhiều yếu tố. Điểm tích cực là bắt đầu có nhiều công ty, cổ đông lớn đăng ký mua cổ phiếu, các quỹ đầu tư cũng cho thấy đang giải ngân mạnh trở lại. Điều này giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư cá nhân sau giai đoạn biến động mạnh rất tiêu cực, tâm lý bi quan. Ngắn hạn kỳ vọng thị trường VN-INDEX sẽ duy trì được vùng hỗ trợ tâm lý mạnh và là vùng giá thấp nhất năm 2021 tương ứng quanh mốc 1.000 điểm, dần phục hồi kiểm tra lại vùng 1.090-1.110 cạnh dưới kênh giảm giá trung hạn trước đây, cũng như đường giá MA200 trên đồ thị tuần.

Nhà đầu tư vẫn duy trì tỉ trọng hợp lý. Có thể xem xét chọn lọc giải ngân một phần, tỉ trọng dưới trung bình, các mã cơ bản tốt sau quá trình giảm mạnh về các vùng hỗ trợ mạnh, định giá hấp dẫn và vẫn duy trì tăng trưởng tốt. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/10/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
HAH	40.60	40-43	60-61	38	3.9	106.8%	191.1%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	13.10	13-14.5	21-22	12	5.5	26.8%	6.6%	Theo dõi giải ngân, vùng hỗ trợ 13-14
DGC	74.00	63-68	88-92	57	5.6	96.3%	455.2%	Theo dõi chờ giải ngân
PHR	45.75	44-50	62-64	42	8.5	-49.0%	-32.6%	Theo dõi chờ giải ngân
VCI	26.30	25-26.5	32-33	22	7.5	18.8%	-26.7%	Theo dõi chờ giải ngân
MBS	14.90	15-17	22-23	13	7.1	-20.3%	-8.8%	Theo dõi chờ giải ngân
KDH	26.10	25-28	33-34	23	13.4	-34.1%	24.6%	Theo dõi chờ giải ngân
NLG	25.15	25-28	33-35	22	12.2	209.6%	135.4%	Theo dõi chờ giải ngân
MBB	17.15	18-19	23-24	16	5.5	0.0%	78.1%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
29/6/2022	VPI	60.00	57.45	76-78	58	4.44%	Nắm giữ
5/10/2022	GIL	30.20	29.00	41-42	27.5	4.14%	Nắm giữ
10/10/2022	TNG	16.10	15.20	21-22	14.5	5.92%	Nắm giữ
10/10/2022	NKG	17.20	15.15	20-21	15	13.53%	Nắm giữ
10/10/2022	HPG	18.70	17.65	24-25	16.5	5.95%	Nắm giữ
10/10/2022	DPG	30.80	29.80	40-41	28	3.36%	Nắm giữ



TIN VĨ MÔ

Cập nhật mới nhất của IMF: Dự báo tăng trưởng cho Việt Nam, Singapore, Malaysia... thay đổi ra sao?

Hôm nay (11/10), IMF đã công bố Báo cáo Triển vọng kinh tế châu Á. Theo đó, tổ chức này dự báo tăng trưởng GDP thực của Việt Nam đạt 7% trong năm 2022.

Standard Chartered nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2022 lên 7,5%

Ngân hàng Standard Chartered mới đây đã nâng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam từ 6,7% lên 7,5% cho năm 2022 và từ 7% lên 7,2% cho năm 2023.

Cao tốc Bắc - Nam: Bình quân hơn 200 tỷ đồng/km

Trong dự thảo báo cáo vừa gửi Quốc hội, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) cho biết, các gói thầu đầu tiên của Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2 dự kiến khởi công cuối năm nay, suất đầu tư bình quân hơn 200 tỷ đồng/km.

Trong 8 tháng đầu năm 2022, tiêu thụ ô tô ở Việt Nam xếp thứ mấy Đông Nam Á?

Hiệp hội Sản xuất ô tô Đông Nam Á (AAF) mới đây đã công bố số liệu thị trường ô tô trong khu vực 8 tháng đầu năm 2022. Trong 7 quốc gia được AAF theo dõi, Indonesia tiếp tục dẫn đầu về số lượng ô tô được tiêu thụ với 658.232 xe.

Việt Nam - Điểm đến hấp dẫn với các nhà đầu tư Pháp

Mới đây, tại Diễn đàn kinh tế Pháp - Việt Nam lần thứ nhất, nhiều doanh nghiệp Pháp bày tỏ mong muốn đầu tư và trao đổi kinh tế thương mại với các...

Đề nghị Bộ Công Thương minh bạch số liệu xăng dầu

Đại diện các doanh nghiệp xăng dầu và chuyên gia trong ngành cho rằng, Bộ Công Thương cần minh bạch việc điều hành thông qua làm rõ vai trò của khoảng 500 thương nhân phân phối và các tổng đại lý xăng dầu thời gian qua.

VNECO đề xuất dự án điện gió 5.500 tỷ đồng tại Hà Tĩnh

UBND tỉnh Hà Tĩnh vừa có văn bản giao các sở, ban ngành địa phương xem xét, có phương án tham mưu trong việc VNECO đề xuất đầu tư dự án điện gió gần 5.500 tỷ đồng tại Kỳ Anh.

Chính phủ dự tính tăng trưởng GDP thấp, ngưỡng kiểm soát CPI cao

Ước thực hiện tăng trưởng GDP năm 2022 khoảng 8%, Chính phủ dự kiến chỉ tiêu này của 2023 đạt khoảng 6,5%; tốc độ tăng CPI dự kiến 4,5%.



TIN DOANH NGHIỆP

FLC dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên vào cuối tháng 11

Mới đây, CTCP Tập đoàn FLC (HOSE: FLC) đã công bố lộ trình tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022.

HHV chốt quyền chào bán hơn 267 triệu cp cho cổ đông hiện hữu

Ngày 20/10/2022, CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (HOSE: HHV) sẽ chốt danh sách cổ đông được mua cổ phiếu phát hành thêm. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 19/10.

Tipharco sắp chào bán cổ phiếu, tăng vốn gấp 4 lần hiện tại

Ngày 11/10/2022, HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco (UPCoM: DTG) công bố thông qua nghị quyết chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

SCB phủ nhận tin đồn sai sự thật về các thành viên BKS và Ban Điều hành

Xung quanh một số tin đồn thất thiệt về ông Lưu Quốc Thắng - Trưởng Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) và ông Diệp Bảo Châu - Phó Tổng Giám đốc trên các trang mạng xã hội, SCB đã có văn bản khẳng định đây là thông tin sai sự thật.

Thủy điện A Vương chốt quyền trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 30%

CTCP Thủy điện A Vương (UPCoM: AVC) thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2021 bằng tiền tỷ lệ 30%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 26/10.

Lãi ròng ITASCO “rơi tự do” trong quý 3, lũy kế 9 tháng giảm 90%

BCTC hợp nhất quý 3/2022 của CTCP Đầu tư Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin (ITASCO, UPCI: ITS) cho thấy một kỳ kinh doanh khá bất bết, với lãi ròng giảm 95% dù doanh thu gấp 2.8 lần cùng kỳ.

NovaGroup thông tin về việc diễn tập của Công an TPHCM tại khối nhà D07 Bình Khánh

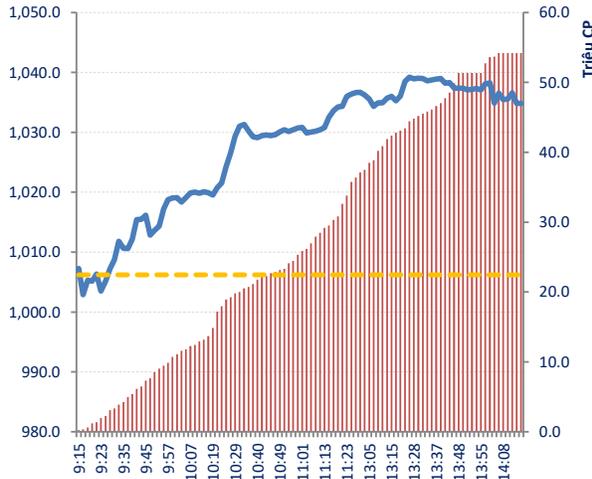
Liên quan đến một số thắc mắc, câu hỏi của khách hàng cũng như một số thông tin suy diễn không chính xác về hình ảnh diễn tập tại khối nhà D07 Bình Khánh, Tp Thủ Đức, Tập đoàn Nova (NovaGroup) vừa có thông báo chính thức.

Cảng Cam Ranh: Lãi ròng quý 3 giảm 83%

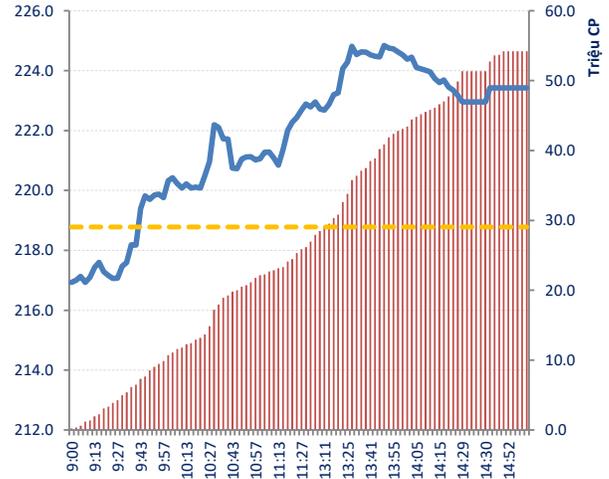
Theo BCTC hợp nhất vừa công bố, CTCP Cảng Cam Ranh (HNX: CCR) báo lãi ròng quý 3 giảm 83% so với cùng kỳ năm trước, chỉ còn 1.85 tỷ đồng.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

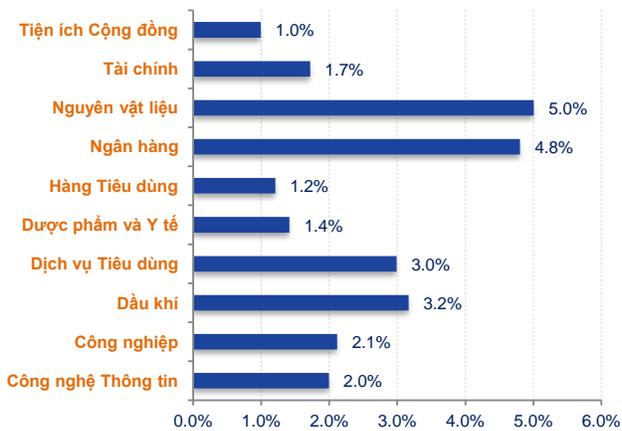
KLGD và VN-Index trong phiên



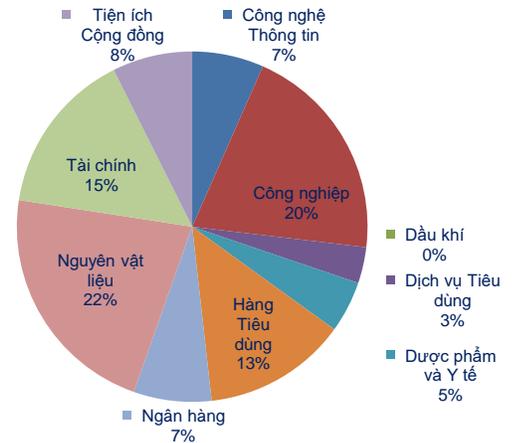
KLGD và HNX-Index trong phiên



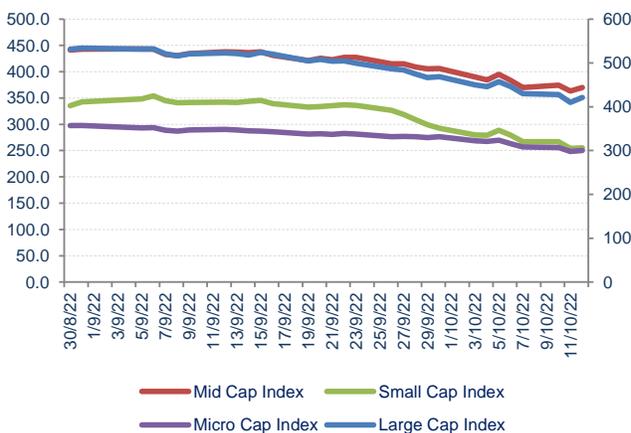
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



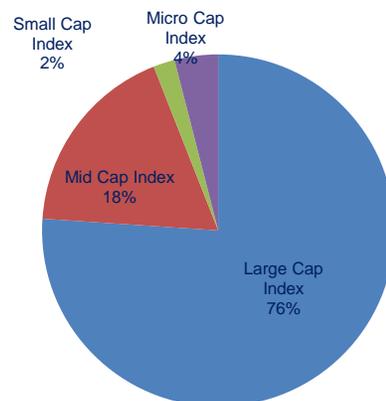
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	7,151,800	VND	914,100	1	IDC	1,310,200	TNG	84,370
2	SSI	6,094,700	TPB	743,300	2	PVS	435,800	PMS	8,270
3	KBC	5,881,600	VCG	623,800	3	PVI	7,700	MBG	7,000
4	PVD	2,667,100	E1VFN30	333,900	4	HUT	5,100	NSH	5,500
5	SHB	2,395,200	LCG	168,100	5	VHL	5,000	TTH	4,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	10.35	9.63	↓ -6.96%	30,895,800	SHS	7.80	8.30	↑ 6.41%	9,284,534
HPG	17.50	18.70	↑ 6.86%	28,996,700	PVS	21.80	22.80	↑ 4.59%	5,056,076
VND	13.65	13.95	↑ 2.20%	25,606,000	CEO	15.00	15.00	→ 0.00%	4,643,501
SHB	9.40	10.05	↑ 6.91%	20,053,100	IDC	43.10	45.00	↑ 4.41%	4,151,008
SSI	16.20	17.25	↑ 6.48%	18,712,200	HUT	19.00	19.20	↑ 1.05%	3,028,383

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VGC	50.00	53.50	3.50	↑ 7.00%	MST	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%
LPB	9.44	10.10	0.66	↑ 6.99%	TIG	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%
PDN	103.40	110.60	7.20	↑ 6.96%	SDU	26.80	29.40	2.60	↑ 9.70%
KDH	24.40	26.10	1.70	↑ 6.97%	L43	7.30	8.00	0.70	↑ 9.59%
BAF	23.00	24.60	1.60	↑ 6.96%	PCE	20.00	21.90	1.90	↑ 9.50%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAS	10.30	9.58	-0.72	↓ -6.99%	MDC	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
DRH	5.58	5.19	-0.39	↓ -6.99%	CAN	48.20	43.40	-4.80	↓ -9.96%
NBB	17.95	16.70	-1.25	↓ -6.96%	TMC	14.10	12.70	-1.40	↓ -9.93%
LEC	10.20	9.49	-0.71	↓ -6.96%	CX8	7.10	6.40	-0.70	↓ -9.86%
HAG	10.35	9.63	-0.72	↓ -6.96%	CTT	16.40	14.80	-1.60	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	30,895,800	14.6%	750	13.8	2.1
HPG	28,996,700	32.1%	5,164	3.4	1.0
VND	25,606,000	12.3%	355	38.5	1.1
SHB	20,053,100	19.9%	2,857	3.3	0.6
SSI	18,712,200	13.0%	1,081	15.0	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	9,284,534	25.5%	1,152	6.8	0.7
PVS	5,056,076	4.1%	1,106	19.7	0.8
CEO	4,643,501	7.2%	969	15.5	1.1
IDC	4,151,008	34.0%	5,604	7.7	2.2
HUT	3,028,383	6.1%	708	26.8	1.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	↑ 7.0%	23.0%	4,357	11.5	2.5
LPB	↑ 7.0%	23.2%	3,179	3.0	0.6
PDN	↑ 7.0%	26.6%	10,511	9.8	2.5
KDH	↑ 7.0%	12.8%	1,938	12.6	1.5
BAF	↑ 7.0%	16.7%	1,786	12.9	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MST	↑ 10.0%	14.1%	1,730	3.5	0.5
TIG	↑ 9.9%	14.0%	1,948	4.7	0.7
SDU	↑ 9.7%	0.9%	161	166.3	1.5
L43	↑ 9.6%	-36.6%	(4,137)	-	0.7
PCE	↑ 9.5%	36.9%	7,523	2.7	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	7,151,800	32.1%	5,164	3.4	1.0
SSI	6,094,700	13.0%	1,081	15.0	1.1
KBC	5,881,600	1.6%	351	62.0	1.0
PVD	2,667,100	0.0%	1	15,349.7	0.8
SHB	2,395,200	19.9%	2,857	3.3	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	1,310,200	34.0%	5,604	7.7	2.2
PVS	435,800	4.1%	1,106	19.7	0.8
PVI	7,700	8.0%	2,729	14.4	1.1
HUT	5,100	6.1%	708	26.8	1.7
VHL	5,000	5.4%	1,390	15.5	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	293,416	21.7%	5,271	11.8	2.4
VIC	228,836	-0.3%	(121)	-	1.7
VHM	225,556	21.9%	6,510	8.0	1.7
GAS	203,070	23.6%	6,738	15.7	3.4
VNM	146,715	26.8%	4,534	15.5	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	23,700	6.6%	1,356	58.2	3.6
IDC	14,223	34.0%	5,604	7.7	2.2
THD	14,000	13.1%	2,295	17.4	2.4
BAB	11,225	7.9%	889	15.5	1.2
PVS	10,420	4.1%	1,106	19.7	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	2.51	20.7%	714	10.6	0.5
CTS	2.47	8.7%	772	16.6	1.0
DXS	2.38	5.3%	1,022	12.0	0.6
GEX	2.23	3.5%	857	16.1	0.5
VCG	2.20	9.9%	1,740	9.2	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	2.90	26.4%	5,178	8.7	3.8
SDA	2.47	7.9%	741	9.7	0.7
MBS	2.44	14.4%	745	19.3	1.3
VIG	2.40	0.8%	43	112.4	0.8
IPA	2.37	15.7%	2,720	4.5	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn